

Một quyển sách đầy đủ hơn hết, đúng theo lý số cổ truyền.

NGỌC HẠP CHÁNH TÔNG

Lập thành đế hiếu

SOẠN GIẢ : VIÊN TÀI-HÀ TẤN PHÁT



GỒM CÓ: Bát Quái Ngũ Hành và 24 Tiết khí mùa màng - Đông Tây gặp nhau về Lịch Số học - 8 cung của 12 con Giáp - Tánh tình mỗi người thuộc Ngũ Đế - Phản Tướng thuộc sao nào - Coi tuổi mỗi sanh số sang hèn - 12 tháng sanh ẩn hình các giống Chim - 12 Trực Thập Can triết tự - Gia thú Châu Đường - Nộp Tế Châu Đường - Năm hung niêm - Xem tuổi làm nhà - Vận niên tốt hay xấu, v.v... Và nhiều bài rất cần thiết, để coi cưới, gả, dựng nhà, xây h้อง.

NGỌC HẠP CHÁNH TÔNG

LỜI MỞ ĐẦU

Kính thưa quý độc giả

Bốn sách **Ngọc Hạp Chánh Tông** này là một bốn sách cỡ từ lâu đời bằng chữ nho, mà thuở xưa các cụ thường dùng để trắc 1 tuổi, coi ngày, cưới gả, coi làm nhà, coi xuất hành, mở cửa hàng, coi phương hướng và so đôi trai và gái kết hôn cùng nhau cho được phù hợp về cung mạng thuộc Ngũ Hành khắc và hợp.

Bốn sách **Ngọc Hạp** là một bốn sách rất quý báu, hậu thế cũng chưa ai làm nối theo mà không dùng bốn ấy làm gốc. Nhì làm sách **Ngọc Hạp** và **Bát Trạch** đã thông Thiên văn rành Địa Lý, am hiểu vũ trụ biến đổi lại rành rẽ về lịch số học mới làm ra được, phải hiểu có âm dương thuộc Ngũ Hành khắc hợp v.v...

Tôi ngày nay đem ra trình bày bốn sách này là vì trong giờ định tôi đã có sẵn bản cũ và tôi cũng nhờ học thêm với nhiều người trong mười mấy năm nay, cho nên kinh nghiệm trong nghề nghiệp lâm cho tôi phấn khởi trong lòng nên tôi mới dám đưa ra trình bày hầu công hiến quý vị coi theo mà dùng khi cần các việc mà tôi đã kể trên.

Và tôi không phải có ý khoe khoang, nhưng sự thật tôi đã gây dựng cho nhiều gia đình danh vọng về khoa so đôi tuổi cưới gả đặng thành tựu đàng hoàng hiện nay trong cả giới văn võ.

Trong khi tôi trình bày quyển **Ngọc Hạp** này, tôi có hai điều mong ước: một là bây giờ nền Nho học ngày càng thói lộ, tôi muốn lưu lại đôi phần trong khoa này cho quý vị nào có cần đến cũng bớt phiền phức.

Hai là tôi đã kinh nghiệm thật đúng cho nên tôi mới mạnh dạn trình bày để cho những vị tân học ngày nay có dịp khảo xét thêm cho biết coi người xưa truy nguyên có đúng hay không. Về điểm này tôi tin để thời gian chứng minh sự thật... Chờ ngày nay phần đông thì khoa học tiến mạnh, làm cho thiên hạ say mê nền tân học, còn cái gì thuộc về cũ mà nhất là cái gì nghe ra như là huyền bí thì người ta có dạ nghi ngờ, mà nghi ngờ cũng có lí... Riêng tôi, tôi lấy lương tâm chức nghiệp mà hoàn thành quyển **Ngọc Hạp** này.

Tôi không thêm một lời theo ý riêng của mình. Và tôi không dám tưởng tượng mà tạo ra một chữ.

Và khi dứt lời, tôi xin kính cẩn cảm ơn những vị nào để mắt xem quyển sách này trong khi cần đến nó.

Nam-mô A-Đi-Đà Phật
VIÊN-TÀI HÀ-TẤN-PHÁT
Tu sĩ Tịnh-Độ-Tông Việt Nam

Mọi việc xảy ra hàng ngày trong đời sống của mỗi người tuy không có thứ tự gì, không liên tiếp giống nhau, nhưng đều do tiền định gây nên...

Nếu chúng ta có thể khám phá cuộc luân chuyển bất diệt, những sự xảy ra cho ta sau này, tất cả chúng ta sẽ bước đi trên con đường đời những bước đi chắc chắn cũng như trước khi ra đi mà ta đã biết trước là đi đâu.

Biết chút thế cũng đủ sống có ý nghĩa.

Một quyển sách đầy đủ hơn hết đúng Lý Số Cổ Truyền

NGỌC HẠP CHÁNH TÔNG

Lập thành dễ hiểu

PHẦN I

GỒM CÓ: Bài luận về Lễ Nghi và Hôn Nhân. Những câu ca dao và tục ngữ về đạo làm phu thê. Xem Bát Quái Ngũ Hành và 24 tiết khí cùng Thiên văn mà biết mùa màng. Lịch số học Đông Tây gặp nhau. Bảng coi tuổi từ 1 tới 100, xem 8 cung của 12 con giáp. Luận về tính tình mỗi người thuộc Ngũ Đế. Nói về phần tướng nam nữ thuộc sao nào thủ mạng. Coi cho trẻ mới sanh. Bảng đổi chiếu lập thành từ 1953 tới 2057. Xem 12 tháng sanh sang hèn. Xem 12 tháng sanh an bình các giống chim. Xem 12 trực của 12 tháng sanh. Xem Thập Can Triết Tự.

NGỌC HẠP CHÁNH TÔNG

Lễ nghi và hôn nhân

LỄ NGHI

Lễ nghi cũng như luân lý và luật pháp là những lề lối thường dùng lâu rồi thành thói quen có những sự kiện để đổi đổi với nhau trong một xã hội cốt sao cho phải lẽ. Có câu rằng: "Phép không có chỗ nào là chẳng kính, lẽ không có chỗ nào là chẳng nghiêm".

Ngày xưa cuộc đời được thái bình nhàn nhã, trên thì vua quan xa xỉ, dưới thì đám phú hào cũng bày vẽ nay kia. Ngày xưa chế lễ cũng tùy theo hoàn cảnh xã hội cốt sao cho thích hợp với tâm lí mọi người.

Bỗng thời gian qua những động lực dẫn dắt của xã hội rất mạnh đã làm rung chuyển hết thảy những cái gì xây dựng trên nền lễ giáo thời xưa.

Những lễ nghi phức tạp và có những thói tục rườm rà phiền phức của thời xưa mà bây giờ thành ra trở ngại và gay go.

Như thời xưa thì cuộc hôn nhân của con cái quyền định đoạt đều do nội bố mẹ, phận làm con không được cãi. Vì xưa kia chịu ảnh hưởng của giáo lí Khổng, Mạnh cũng có phần ràng buộc khó khăn lắm, nhưng đầu sao đi nữa, cũng ít khi xảy ra tình tệ như ngày nay.

Ngày xưa, việc hôn nhân của con do nội cha mẹ định liệu thì cha mẹ là người có kinh nghiệm hơn, ấy cũng là điều cần lắm. Vả lại thời xưa đạo làm con lớn lên cất lo ăn học cho thành tài để lập thân báo hiếu và trả nghĩa chung cho xã hội hướng nhở, chờ thói dâm loạn ong bướm cũng phải nghĩ xem. Còn cha mẹ mà giành quyền lo lắng cho con cũng chỉ muốn một điều là:

"Nuôi con những ước về sau,
Trao tơ phải lửa, gieo cầu đáng nơi"

HÔN NHÂN

Cưới vợ bạn sẽ chọn thiếu nữ nào?

Người thiếu nữ phải dịu dàng nhưng không yếu đuối, người phụ nữ phải có cương nghị nhưng không quá cứng rắn với một hình tượng trung phái yếu; thiếu nữ cần có nghị lực để chế ngự mình hay là đối phó với thế lực bên ngoài: sự dịu dàng và cương nghị phải đồng đều. Thiếu cương nghị thành ra yếu đuối mà quá rắn rỏi thành ra nông nổi.

Nếu người thiếu nữ được học rộng thì tốt, được đẹp càng hay, giàu nghèo không sao, chẳng quan hệ gì. Sự khôn ngoan có cần không? Có thì được lắm nhưng tình yêu có khi cần những sự hiền hòa, liêm chính, thanh tịnh hơn là khôn ngoan; mà liêm chính, hiền hòa, thanh tịnh đó mới là sự khôn ngoan trên các cái khôn ngoan.

Lấy chồng, cô sẽ chọn thanh niên nào?

Tâm lòng và sở thích của cô đã định cho cô phải tránh người thế nào và chọn thanh niên thế nào?

Cô có nghĩ chẳng người chồng của cô sẽ phải là một thanh niên mạnh khỏe, có nghị lực thích hoạt động có một cơ sở. Được như thế, cô mới có thể được bảo bọc che chở. Sức khỏe là nền tảng của nguồn nghị lực, nhưng không phải là nguồn bảo đảm của sự hoạt động. Một thanh niên có nhiều nghị lực nếu không biết ứng dụng thích hợp cũng thành tai hại. Thế nên ngoài sức mạnh của thân thể thanh danh còn ẩn một nghị lực hữu ích của tinh thần, để biết tự chủ không chế mình thành hữu ích và người tốt.

Nếu có một người chồng biết tận tụy vì cô, cô là một người tối phuộc, người đàn bà cần có những đức hạnh về trung tín và hy sinh mà đàn ông ít ai sánh bằng. Các cô phải chú ý điều này để tạo hạnh phúc trong gia đình cho những ngày mai hậu.

Tình ái đến hôn nhân

Ái tình không đi đến hôn nhân có trọng vẹn không? Nhận định là không? Vì yêu nhau mà chẳng có ý định cùng nhau chung sống để đi đến hôn nhân là yêu một cách thoáng qua, yếu đuối và giả dối.

Cụ Nguyễn Du rất am hiểu tâm lý và cũng hiểu lẽ biến dịch cho nên có những câu sau:

E khi chấp cánh liền cành

Mà lòng rẽ rúng sấn dành một bên

Bởi thế cho nên bốn phận của người con gái có những câu dặn dò:

Dêm khuya gác bóng buồng the

Làm con trước phải đền da sinh thành

Vậy ái tình mà không kết thúc bằng hôn nhân là không thiêng liêng, không phải ái tình chân chính, chỉ là trạng thái của dục vọng

Yêu nhau mà không có ý định cùng nhau chung sống lúc mà đó đầu xanh cho đến con da mồi tóc bạc đó là sự phỉnh gạt các cô, các cô hãy cẩn thận.

Bây giờ là đời mới, tôi cũng rất tán thành sự tự do chọn lựa rồi đi đến hôn nhân chân chính, những sự luyến ái quá tự do mà tôi tưởng rất có hại ở tương lai, các cô cũng nên tránh, các cô nghĩ sao?

VIÊN TÀI

Những câu Ca dao và tục ngữ về đạo phu thê

Lương duyên do túc đế

Giai ngẫu tự nhiên thành

TỤC NGỮ

Phải duyên ngàn dặm củng gần

Trái duyên đâu gặp mấy lần củng xa

CA DAO

Người ta trong đạo vợ chồng

Hoa thơm phong nhuỵ tăng vòng tròn gương

KIM-VÂN-KIỀU

Râu tôm nấu với ruột bầu

Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon

CA DAO

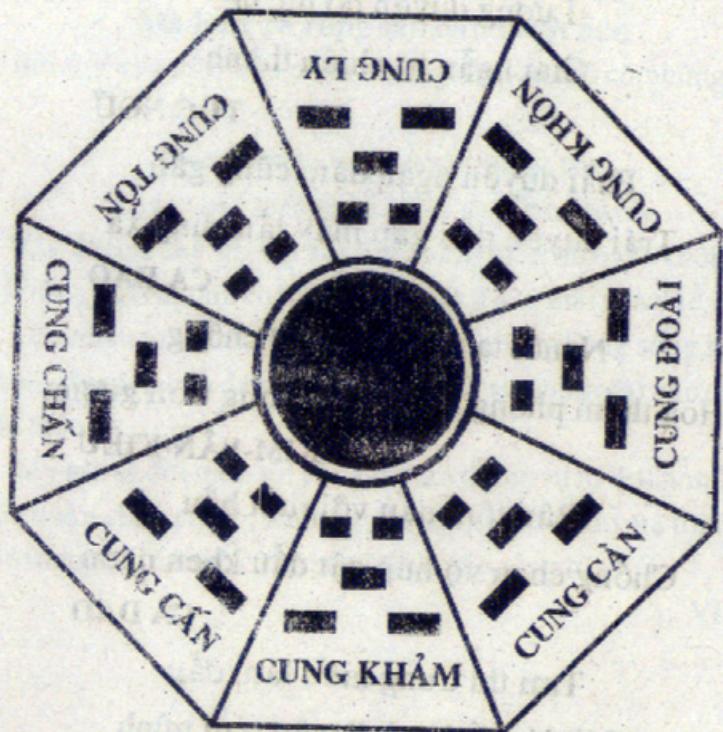
Trai thì trung hiếu làm đầu

Gái thì tiết hạnh là câu trau mình

LỤC VÂN TIỀN

Hình thể của quả địa cầu

Theo Lịch-Số-Học của Á-Đông và cũng gọi là:
“Tiên-Thiên Bát-Quái”



Nguyên văn của Bát-Quái thuộc Ngũ-Hành như vầy:

Càn-Tam-Liên, Tây-Bắc, Tuất, Hợi.
Khảm-Trung-Mân, chánh Bắc, dương Tý
Cấn-Phúc-Huyền, Đông-Bắc, Sửu, Dần
Chấn-Ngưỡng-Bồn, chánh Đông, dương Mão.
Tốn-Hạ-Đoạn, Đông-Nam, Thìn, Ty
Ly-Trung-Hư, chánh Nam, dương Ngọ.
Khôn-Lục-Đoạn, Tây-Nam, Mùi, Thân.
Đoài-Thượng-Khuyết, chánh Tây, dương Dậu.

Hình thể quả địa cầu

Theo lịch số học Á-Đông (là hình Bát Quái)
Cung Càn, hướng Tây Bắc, thuộc tuổi Tuất, Hợi
Cung Khảm, chánh hướng Bắc thuộc tuổi Tý
Cung Cấn, hướng Đông Bắc thuộc tuổi Sửu, Dần
Cung Chấn, chánh hướng Đông thuộc tuổi Mão
Cung Tốn, hướng Đông Nam thuộc tuổi Thìn, Ty
Cung Ly, chánh hướng Nam thuộc tuổi Ngọ
Cung Khôn, hướng Tây Nam thuộc tuổi Mùi, Thân
Cung Đoài, chánh hướng Tây, thuộc tuổi Dậu.

Đây là giải nghĩa đủ tám cung của hình thể của quả địa cầu theo lịch số học Á-Đông (tức là hình Bát quái). Mỗi cung thuộc vào hướng nào và hướng ấy thuộc về tuổi nào (là địa chi nào)

Càn: Trời (le ciel)

Khảm: Nước (les liquides: l'eau)

Cấn: Núi (les plissements: plateaux et montagnes)

Chấn: Điện (l'électricité: tonnere et foudre)

Tốn: Gió (l'aei: le vent)

Ly: Lửa (la chaleur: le feu)

Khôn: Đất (la terre)

Đoài: Đầm (les dépressions: mare et lac)

Hình thể của quả địa cầu

Thuộc Ngũ hành(1)

Cung Càn, Đoài, thuộc hành Kim

Cung Khảm, thuộc hành Thủy

Cung Khôn, Cấn, thuộc hành Thổ

(1) Bát quái (8 cung) nghĩa là cũng như hình thể của quả địa cầu là trái đất mà chúng ta đang ở đây. Nơi trong giữa có hai thể Âm và Dương (dây nóng và dây nguội) điều hòa mới phát ra điện lực đặng (Négratif et Positif)

Cung Ly, thuộc hành Hỏa

Cung Chấn, Tốn thuộc hành Mộc

Trên đây giải nghĩa trong 8 cung, cung nào thuộc về mạng nào

Mười Thiên- Can Địa- Chi

Thuộc về Ngũ- Hành

Giáp	hiệp	Ất	thuộc về	Mộc
Bính		Đinh	thuộc về	Hỏa
Mậu		Kỷ	thuộc về	Thổ
Canh		Tân	thuộc về	Kim
Nhâm		Quý	thuộc về	Thủy

Mười hai Địa Chi xung nhau

Thuộc về Ngũ Hành

Dần, Mèo	Thuộc về	Mộc
Tỵ, Ngọ	Thuộc về	Hỏa
Thân, Dậu	Thuộc về	Kim
Tý, Hợi	Thuộc về	Thủy
Thìn, Sửu, Tuất, Mùi	Thuộc về	Thổ

Thiên- Văn Lập- Thành

THIỀN CAN(1) ĐỊA CHI(2)

Thiên Can: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý là 10 Thiên- Can.

Địa Chi: Sửu, Dần, Mèo, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Dậu, Tuất, Hợi là 12 Địa- Chi.

(1) Can: tức là Cán hay gốc, Thiên Can là gốc tự Trời

(2) Chi: tức là nhánh, Địa Chi là nhánh mọc ở Đất

CAN, CHI THUỘC ÂM, DƯƠNG(1)

Thiên- Can: Giáp, Bính, Mậu, Canh, Nhâm, thuộc Dương
Ất, Đinh, Kỷ, Tân, Quý, thuộc Âm

Địa- Chi: Tý, Dần, Thìn, Ngọ, Thân, Tuất, thuộc Dương
Sửu, Mèo, Tỵ, Mùi, Dậu, Hợi, thuộc Âm.

CAN- CHI THUỘC NĂM HÀNH VÀ BỐN PHƯƠNG BỐN MÙA

Thiên- Can: Giáp Ất thuộc hành Mộc là phương Đông; Bính, Đinh thuộc hành Hỏa là phương Nam; Mậu, Kỷ thuộc hành Thổ là Trung ương (luồng giữa); Canh, Tân thuộc hành Kim là phương Tây; Nhâm, Quý thuộc hành Thủy là phương Bắc.

Địa- Chi: Dần, Mèo, Thìn, thuộc hành Mộc, giữ mùa Xuân là phương Đông; Tỵ, Ngọ, Mùi thuộc hành Hỏa, giữ mùa Hạ là phương Nam; Thân, Dậu, Tuất thuộc hành Kim, giữ mùa Thu là phương Tây; Hợi, Tý, Sửu thuộc hành Thủy, giữ mùa Đông là phương Bắc.

Bốn- Chi: Thìn, Mùi, Tuất, Sửu nói về vị đơn thuộc hành Thổ là bốn tháng quý (bốn tháng cuối mùa là tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12); bốn phương duy (bốn phương giáp; Đông Bắc, Tây Bắc, Đông Nam, Tây Nam)

MƯỜI HAI THÁNG DỰNG ĐỊA- CHI

Nước Trung Hoa từ Đời vua Phục- Hy mới làm lịch phân vòng tròn đất làm 12 phía, lấy 12 Địa- Chi phối với 10 Thiên- Can mà đặt tên phía, định một năm 12 tháng, cứ theo cán sao Bắc Đầu chuyển lần, hễ dựng vô mỗi phía là một tháng, bắt đầu từ phía Dần như vậy:

Tháng Giêng dựng phía Dần (là tháng Dần)

Tháng Hai dựng phía Mèo (là tháng Mèo)

(1) Theo luật sinh hóa của 5 thể giao nhau mà sanh tồn, gọi là Ngũ Hành, thì Thái Âm chịu ảnh hưởng của Thái Dương, gọi tắt là Âm Dương.

Để sanh ra vạn vật gồm cả loài người cũng như điện lực cần phải có dây nóng và dây nguội mới phát điện được. Trong thân thể ta cũng có đủ Ngũ Hành: "Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ". Nếu thiếu một thể nào thì ta phải bệnh hay phải chết, mà khoa học hiện đại vẫn chứng minh như thế.